

Bản án số: **66/2020/HC-PT**

Ngày: 23 - 12 - 2020

*“V/v Khiếu kiện quyết định  
hành chính trong lĩnh vực  
quản lý đất đai”.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thúy Cầu**

*Các Thẩm phán:*

**Ông Trần Quốc Cường**

**Ông Nguyễn Tấn Long**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Kim Thoa**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:** Ông **Phạm Tấn Ánh**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 192/2020/TLPT-HC ngày 01/7/2020 về việc *“Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”*, do Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2019/HC-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 347/2020/QĐ-PT ngày 08/12/2020, giữa các đương sự:

**1. Người khởi kiện:** Ông **Đỗ Công L**, sinh năm 1947; địa chỉ: Xóm 3, thôn D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Anh **Đỗ T N**- Sinh năm: 1985; trú tại: Xóm 3, thôn D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định (theo Giấy ủy quyền ngày 20/5/2020); vắng mặt.

**2. Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trần C** - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (Giấy ủy quyền số 27/GUQ-UBND ngày 24/12/201). Vắng mặt.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hữu D - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P (Giấy ủy quyền số 01/GUQ-UBND ngày 20/02/2020). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hữu D - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P (Giấy ủy quyền số 01/GUQ-UBND ngày 20/02/2020). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Đình S - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B (Giấy ủy quyền ngày 25/02/2020). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị S - Sinh năm: 1960; vắng mặt.

4. Anh Đỗ Công C - Sinh năm: 1983; vắng mặt.

5. Anh Đỗ T T - Sinh năm: 1984; có mặt.

6. Anh Đỗ T N - Sinh năm: 1985; vắng mặt.

7. Chị Đỗ Thị T - Sinh năm: 1988; vắng mặt.

8. Chị Đỗ Thị K - Sinh năm: 1990; vắng mặt.

9. Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1990; vắng mặt.

10. Chị Bùi Thị Túy P - Sinh năm: 1985; vắng mặt.

11. Cháu Đỗ Nguyễn Gia H - Sinh năm: 2009; vắng mặt.

12. Cháu Đỗ Q - Sinh năm: 2009; vắng mặt.

13. Cháu Đỗ Nguyễn Ngọc H - Sinh năm: 2010; vắng mặt.

14. Cháu Đỗ Nguyễn Phong T - Sinh năm: 2015; vắng mặt.

15. Cháu Đỗ Minh T - Sinh năm: 2016; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của các cháu Đỗ Q, Đỗ Minh T là anh Đỗ Công C và người đại diện hợp pháp của các cháu Đỗ Nguyễn Gia H, Đỗ Nguyễn Ngọc H, Đỗ Nguyễn Phong T là anh Đỗ T T; cùng trú tại: Xóm 3, thôn D, thị trấn B; huyện P, tỉnh Bình Định; có mặt.

**- Người làm chứng:**

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1966; trú tại: Thôn D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Ngọc T1, sinh năm: 1961; trú tại: Xóm 3, thôn D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

\* Người kháng cáo: Người khởi kiện ông Đỗ Công L.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***1. Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng người khởi kiện ông Nguyễn Công L và người đại diện của người khởi kiện là anh Đỗ T N trình bày:***

Thửa đất có tực danh G, diện tích khoảng 1.280m<sup>2</sup> có nguồn gốc do gia đình ông L khai hoang từ năm 1991, gia đình sử dụng để trồng cây ăn quả và chăn nuôi. Năm 2009, do có nhu cầu mở rộng các công trình dân sinh như làm đường bê tông nông thôn, trường mẫu giáo nên Nhà nước đã tiến hành thu hồi toàn bộ diện tích đất nói trên; hộ ông L thống nhất với phương án thu hồi, bồi thường và đã nhận tiền đền bù phần cây ăn quả, chuồng heo, không nhận tiền đền bù giá trị đất. Khi công trình công cộng làm xong thì phần đất còn thừa lại có diện tích 170m<sup>2</sup>; hộ ông L canh tác ổn định cho đến ngày 12/3/2015, Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định có mời ông L lên làm việc, yêu cầu ông không xây dựng bất kỳ công trình nào trên đất để Nhà nước tổ chức bán đấu giá theo quy định và có biên bản làm việc kèm theo. Năm 2016, do không nghe thông báo gì về việc bán đấu giá đất nên ông L có liên hệ với UBND thị trấn B để hỏi thông tin và được trả lời là chờ giải quyết đất của các hộ dân liền kề rồi mới tổ chức bán đấu giá, khi đó sẽ thông báo cho hộ gia đình ông tham gia đấu giá.

Sau đó do đau bệnh (ông là Thương binh) nên ông L phải điều trị dài ngày ở bệnh viện tại thành phố Q, thành phố Hồ Chí Minh và vợ ông phải đi theo chăm sóc. Các con ông L đều sống chung với vợ chồng ông tại xóm 3, thôn D, thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định và tại thời điểm địa phương thông báo bán đấu giá đất thì các con của ông đều đi làm, không thường xuyên ở nhà nên không biết việc Nhà nước bán đấu giá đất. Khi xuất viện về thì ông L mới biết được UBND thị trấn B đã tổ chức bán đấu giá đất mà không thông báo cho gia đình ông biết như đã hứa với ông trong văn bản ngày 12/3/2015. Ông L đã làm đơn khiếu nại lần 1 đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định và sau đó tiếp tục khiếu nại lần 2 đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhưng nội dung các quyết định đều bác yêu cầu khiếu nại của ông về việc UBND thị trấn B tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất nhưng không thông báo cho gia đình ông biết. Do đó, ông L khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3571/QĐ-UBND (QĐ 3571) ngày 03/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định và Quyết định số 2567/QĐ-UBND (QĐ 2567) ngày 02/5/2019 của Chủ tịch UBND huyện P. Ông L không khiếu nại về việc Nhà nước bán đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu quy hoạch dân cư thị trấn B; ông chỉ khiếu nại việc UBND thị trấn B tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất nhưng không thông báo cho gia đình ông biết. Ngoài ra, ông L không có yêu cầu hoặc trình bày nào khác. Bên cạnh các đơn khởi kiện vụ án hành chính, bản sao các quyết định hành chính bị kiện, người khởi kiện còn cung cấp cho Tòa án một số tài liệu, chứng cứ khác có

liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, người khởi kiện không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác và không có yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án.

***2. Quá trình tham gia tố tụng người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:***

Năm 2012, UBND thị trấn B giải phóng mặt bằng mở rộng Trường Mẫu giáo T tâm và đường giao thông phía Nam của Trường Mẫu giáo T tâm. Hộ ông Đỗ Công L bị ảnh hưởng, thu hồi diện tích đất 1.280m<sup>2</sup> có nguồn gốc do ông L lấn chiếm, sử dụng từ năm 1991.

Theo Sổ mục kê quyền số 5 xã M, huyện P được Sở Địa chính (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định) phê duyệt ngày 07/12/2018 và tờ bản đồ địa chính số 24 thì diện tích đất của ông L bị thu hồi thuộc một phần các thửa đất số 106, 107 và 85, tờ bản đồ số 24, xã M, huyện P.

Ngày 07/8/2012, Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 5865/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình mở rộng mặt bằng Trường Mẫu giáo T tâm. Hộ ông L được bồi thường, hỗ trợ với tổng số tiền là 42.605.400 đồng và ông L đã ký nhận số tiền nói trên. Sau khi xây dựng các công trình Trường Mẫu giáo T tâm và mở rộng đường giao thông phía Nam của Trường Mẫu giáo T tâm, diện tích đất thừa còn lại là 160m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 85, loại đất LNK (đất trồng cây lâu năm khác) do UBND thị trấn B quản lý và sau đó được đưa vào Kế hoạch sử dụng đất Khu dân cư năm 2016, được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 28/4/2016.

Ngày 20/7/2016, UBND huyện P ban hành Quyết định số 5075/QĐ-UBND phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu quy hoạch dân cư thị trấn B; diện tích đất thừa nói trên được phân thành 02 lô đất ở là lô số 05 (thửa đất số 118) và lô số 06 (thửa đất số 119), tờ bản đồ số 36 để bán đấu giá quyền sử dụng đất cho người có nhu cầu với giá khởi điểm là 990.000 đồng/m<sup>2</sup>. Trước khi tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, UBND thị trấn B đã ra Thông báo số 28/TB-UBND ngày 17/6/2016, Thông báo số 33/TB-UBND ngày 01/8/2016 và thông báo trên Đài Truyền thanh thị trấn để các tổ chức, cá nhân biết tham gia đấu giá. Ngày 11/8/2016, UBND thị trấn B phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện P và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Dịch vụ bán đấu giá tài sản Bình Định tổ chức đấu giá công khai quyền sử dụng đất theo quy định.

Ngày 29/11/2017, ông L có đơn xin cứu xét gửi UBND huyện P với nội dung: UBND thị trấn B tự ý đấu giá quyền sử dụng đất ông khai hoang nhưng không thông báo cho gia đình ông biết để tham gia đấu giá; ông yêu cầu giao lại thửa đất này cho gia đình ông sử dụng và ông sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính

theo quy định. Ngày 01/3/2018, UBND huyện P có Văn bản số 134/UBND-TTr trả lời cho ông L với nội dung như sau: “*Diện tích ông Đỗ Công L có đơn xin cứu xét nay thuộc lô số 05, diện tích 102m<sup>2</sup> và lô số 06, diện tích 102m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 36 (theo hồ sơ đấu giá). Vào năm 2012, thực hiện mở rộng Trường Mẫu giáo T tâm và mở rộng đường giao thông phía Nam của Trường Mẫu giáo, diện tích nói trên bị ảnh hưởng; ông Đỗ Công L đã được bồi thường và thống nhất số tiền 42.605.300 đồng. Khi thực hiện mở rộng Trường Mẫu giáo T tâm và mở rộng đường giao thông phía Nam của Trường Mẫu giáo, diện tích đất thừa còn lại do UBND thị trấn B quản lý. Trước khi tổ chức đấu giá, UBND thị trấn B niêm yết công khai tại trụ sở UBND thị trấn và thông báo liên tục trên đài truyền thanh thị trấn để nhân dân biết, tham gia đấu giá quyền sử dụng đất... Vì vậy, nội dung đơn của ông Đỗ Công L nói trên là không có cơ sở xem xét giải quyết*”.

Không đồng ý với nội dung giải quyết nói trên, ông L đã thực hiện việc khiếu nại lần 1 đến Chủ tịch UBND huyện P và sau đó tiếp tục khiếu nại lần 2 đến Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định; tại QĐ 3571 và QĐ 2567 đều không công nhận nội dung đơn khiếu nại của ông liên quan đến việc UBND thị trấn B tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất thừa sau khi thu hồi để làm Trường Mẫu giáo trung tâm và đường giao thông nhưng không thông báo cho gia đình ông biết để tham gia đấu giá, ông yêu cầu trả lại diện tích này cho hộ ông sử dụng và nộp tiền sử dụng đất theo quy định.

Từ những căn cứ nói trên, các quyết định hành chính được ban hành đúng quy định; do đó, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Công L về việc yêu cầu Tòa án hủy QĐ 3571 và QĐ 2567. Ngoài ra, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định không có trình bày hoặc yêu cầu nào khác.

***Người đại diện hợp pháp của người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Phan Hữu D - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định trình bày:***

UBND huyện P và Chủ tịch huyện P thống nhất như nội dung trình bày của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất; trình tự, thủ tục tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất và trình tự, thủ tục ông Đỗ Công L thực hiện việc khiếu nại.

Việc tổ chức bán đấu giá công khai quyền sử dụng đất đối với lô số 05, diện tích 102m<sup>2</sup> và lô số 06, diện tích 102m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 36 (theo hồ sơ đấu giá) là đúng quy định; do đó, UBND huyện P và Chủ tịch huyện **không** đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Công L về việc yêu cầu Tòa án hủy QĐ 2567. Ngoài ra, UBND huyện P và Chủ tịch huyện P không trình bày hoặc yêu cầu nào khác.

***Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Võ Đình Sơn - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện P, tỉnh Bình Định trình bày:***

UBND thị trấn B thống nhất như nội dung trình bày của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất; trình tự, thủ tục tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất. Trước khi tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với lô số 05, diện tích 102m<sup>2</sup> và lô số 06, diện tích 102m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 36 (theo hồ sơ đấu giá), UBND thị trấn B đã ra Thông báo số 28/TB-UBND ngày 17/6/2016 và Thông báo số 33/TB-UBND ngày 01/8/2016 thông báo trên Đài truyền thanh thị trấn để các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định; do đó, ông L khiếu nại cho rằng UBND thị trấn B tự ý đấu giá quyền sử dụng đất ông khai hoang nhưng không thông báo cho gia đình ông biết để tham gia đấu giá và ông yêu cầu giao lại thửa đất này cho gia đình ông sử dụng, ông sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định là không có căn cứ.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Công L về việc yêu cầu Tòa án hủy QĐ 3571 và QĐ 2567, UBND thị trấn B yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định. Ngoài ra, UBND thị trấn B không có trình bày hoặc yêu cầu độc lập nào khác.

***Những có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị S, anh Đỗ Công C, anh Đỗ T T, anh Đỗ T N, chị Đỗ Thị T, chị Đỗ Thị K, chị Nguyễn Thị H, chị Bùi Thị Túy P và người đại diện hợp pháp của các cháu Đỗ Nguyễn Gia H, Đỗ Q, Đỗ Nguyễn Ngọc H, Đỗ Nguyễn Phong T, Đỗ Minh T thống nhất trình bày:***

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nói trên thống nhất với nội dung trình bày và yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Công L về việc yêu cầu Tòa án hủy QĐ 3571 và QĐ 2567; ngoài ra, không ai có trình bày hoặc yêu cầu độc lập nào khác.

***Những người làm chứng ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Ngọc T1 thống nhất trình bày:*** Tại thời điểm đấu giá quyền sử dụng đất tại Khu quy hoạch dân cư thị trấn B, các ông có nghe UBND thị trấn B thông báo đấu giá công khai 02 lô đất ở là lô số 05 (thửa đất số 118) và lô số 06 (thửa đất số 119), tờ bản đồ số 36 để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tham gia đấu giá đất. Các ông được biết thông tin đấu giá đất qua Đài truyền thanh thị trấn B từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần trước khi đấu giá đất. Quá trình đấu giá đất công khai được tổ chức tại Hội trường UBND thị trấn B và các ông đã trúng đấu giá 02 lô đất nói trên theo quy định.

**Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2020/HC-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:**

Căn cứ vào quy định của Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Đất

đại ngày 29/11/2013; Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011; Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính; Thông tư số 02/2016/TT-TTCT ngày 20/10/2016 của Thanh tra Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình giải quyết khiếu nại hành chính.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Công L về việc yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3571/QĐ-UBND ngày 03/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và số 2567/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Đỗ Công L làm đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát cấp cao Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính 2015. Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Đỗ Công L. Giữ nguyên Bản án số 06/2020/HC-ST ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của đương sự; quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao Đà Nẵng và các văn bản pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Đối tượng khởi kiện là Quyết định số 3571/QĐ-UB ngày 03/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định về việc giải quyết khiếu nại. Căn cứ đơn khởi kiện của ông Đỗ Công L ngày 14-6-2019, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định thụ lý để giải quyết là đúng quy định tại Điều 30, Điều 32, Điều 116 Luật tổ tụng hành chính 2015 và trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Về thẩm quyền ban hành Quyết định: Sau khi ông Đỗ Công L khiếu nại về việc bán đấu giá đất nhưng không thông báo cho ông được biết để tham gia đấu giá đất. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P ban hành Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 không chấp nhận đơn khiếu nại của ông Đỗ Công L. Sau đó, ông Đỗ Công L tiếp tục khiếu nại lần 2 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 3571/QĐ-UB ngày 03/10/2019 (do Phó chủ tịch UBND tỉnh Bình Định ký thay Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định) là đúng thẩm quyền, phù hợp quy định tại Điều 31, Điều 40 Luật Khiếu nại số

02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 36 Luật Đất đai năm 1993, khoản 1 Điều 105 Luật đất đai năm 2013.

[3] Xét nội dung đơn kháng cáo của ông Đỗ Công L đề nghị hủy Quyết định số 3571/QĐ-UB ngày 03/10/2019 và Quyết định số 2567/QĐ-UBND ngày 02/5/2019, Hội đồng xét xử thấy rằng: Nguồn gốc thửa đất có tục danh G với diện tích khoảng 1.280m<sup>2</sup> do gia đình ông L khai hoang từ năm 1991. Năm 2009, UBND các cấp của tỉnh Bình Định thu hồi đất để xây dựng các công trình phúc lợi công cộng và quy hoạch dân cư thị trấn B. Hộ ông Đỗ Công L bị thu hồi một phần các thửa đất số 106, 107 và 85, tờ bản đồ số 24, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định. Sau khi xây dựng các công trình Trường Mẫu giáo T tâm và mở rộng đường giao thông phía Nam của Trường Mẫu giáo T tâm, diện tích đất thừa còn lại là 170m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 85, loại đất LNK (đất trồng cây lâu năm khác) do UBND thị trấn B quản lý và sau đó được đưa vào Kế hoạch sử dụng đất Khu dân cư. Thực tế hộ ông L vẫn canh tác trồng hoa màu trên diện tích đất này. Ngày 12/3/2015, Ủy ban nhân dân thị trấn B có mời ông L làm việc và yêu cầu ông không xây dựng bất kỳ công trình nào trên đất để Nhà nước tổ chức bán đấu giá đất. Theo Biên bản làm việc này, các bên thống nhất khi nào tổ chức đấu giá đất thì sẽ thông báo cho hộ ông L tham gia đấu giá. Năm 2016, ông L có liên hệ với UBND thị trấn B để hỏi thông tin về việc bán đấu giá đất và được trả lời là chờ giải quyết đất của các hộ dân liền kề rồi mới tổ chức bán đấu giá. Việc ông L cho rằng, UBND thị trấn B tổ chức bán đấu giá đất nhưng không thông báo cho ông biết để tham gia làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của hộ gia đình ông nên yêu cầu UBND thị trấn B giao lại thửa đất và ông sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định pháp luật. Về điều này thấy rằng, ngày 20/7/2016, UBND huyện P ban hành Quyết định số 5075/QĐ- UBND phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Khu quy hoạch dân cư thị trấn B. Diện tích 170m<sup>2</sup> đất thừa được phân thành 02 lô đất ở số 05 và số 06 đều có diện tích 102m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 36 để UBND thị trấn B bán đấu giá quyền sử dụng đất cho người có nhu cầu với giá khởi điểm là 990.000 đồng/m<sup>2</sup>. UBND thị trấn B đã công khai rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng cho các tổ chức, cá nhân biết tham gia đấu giá theo các Thông báo số 28/TB-UBND ngày 17/6/2016, Thông báo số 33/TB-UBND ngày 01/8/2016 và Lịch phát sóng trên Đài Truyền thanh thị trấn B nhiều lần trong tuần phát sóng. Ngày 11/8/2016 tại Hội trường UBND thị trấn B cũng đã tiến hành tổ chức đấu giá công khai quyền sử dụng đất ở lô số 05, diện tích 102m<sup>2</sup> và lô số 06, diện tích 102m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 36 đúng quy định (điểm b khoản 1 Điều 35 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016) như Tòa án cấp sơ thẩm phân tích là đúng pháp luật.

[4] Lời khai của người làm chứng ông Nguyễn Văn T và Nguyễn Ngọc T1 đều thừa nhận có nghe UBND thị trấn B thông báo đấu giá đất tại Khu quy



hoạch dân cư thị trấn B. Cụ thể: 02 lô đất ở số 05 (thửa đất số 118) và lô số 06 (thửa đất số 119), tờ bản đồ số 36 thông qua Đài truyền thanh thị trấn B phát liên tục từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần trước đó. Quá trình đấu giá đất công khai tại Hội trường UBND thị trấn B thì các ông Nguyễn Văn T và Nguyễn Ngọc T1 đã tham gia và trúng đấu giá đất thuộc 02 lô đất trên theo quy định pháp luật.

[5] Đối với nội dung ông Đỗ Công L cho rằng thời gian đấu giá đất ông bị bệnh và vợ, con ông bận việc nên không biết việc UBND thị trấn B đấu giá đất để tham gia đấu giá là không thuyết phục, vì hộ gia đình ông Đỗ Công L đông con, cháu và nhiều thế hệ thành viên gia đình cùng chung sống tại địa phương. UBND thị trấn B công khai đấu giá đất trong khoảng thời gian khá dài trên báo, đài truyền hình như phân tích ở phần [3]. Mặt khác, bản thân ông Đỗ Công L thừa nhận khi đi chữa bệnh ông cũng không thông báo cho chính quyền địa phương được biết. Do đó, không có cơ sở chấp nhận đơn kháng cáo của ông Đỗ Công L. Chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] **Về án phí:** Ông Đỗ Công L là người cao tuổi được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ nêu trên;*

*Căn cứ Điều 193 và Điều 194; khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Đỗ Công L. Giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 06/2020/HC-ST Ngày 21/5/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. **Xử:**

Áp dụng khoản 1 Điều 105; Điều 106, Điều 69 và Điều 71 Luật đất đai năm; Điều 31, Điều 40 Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; khoản 2, khoản 3 Điều 6 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Công L đề nghị huỷ Quyết định số 3571/QĐ-UB ngày 03/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định và số 2567/QĐ-UBND ngày 02/5/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

**2. Về án phí:** Căn cứ khoản 1, Điều 349 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 30, khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ông Đỗ Công L được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 23 - 12 - 2020./.*

**Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra II - TANDTC;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định (để thi hành);
- Lưu: Phòng lưu trữ; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lê Thúy Cầu**